

Bản án số: 15/2018/HS-PT

Ngày 27- 02 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Hữu

Các Thẩm phán: Ông Chung Văn Kết

Bà Châu Minh Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Bà Hứa Như Nguyễn là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:

Bà Lê Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 190/2017/TLPT-HS ngày 22 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo Huỳnh Văn Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 34/2017/HS-ST ngày 09 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Huỳnh Văn Đ, sinh năm 1980 tại tỉnh Cà Mau.

Nơi cư trú: xã PT, huyện PT, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn T và bà Phạm Thị L; có vợ và con 02 người; tiền án, tiền sự: chưa có; Bị cáo tại ngoại có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn N (vắng mặt).

Nơi cư trú: xã PT, huyện PT, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 20 tháng 6 năm 2017, Huỳnh Văn Đ đi đặt lú tôm ở Đầm Thị Tường (thuộc xã PT, huyện PT, tỉnh Cà Mau). Trên đường bơi vó về nhà thì phát hiện dây lú đặt tôm (lú huế) của N Văn N nên nảy sinh ý định lấy trộm. Huỳnh Văn Đ lén lấy trộm 12 cái lú huế của anh N đem ra Đầm Thị Tường đặt và về nhà. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày anh N đi dỡ lú huế thì phát hiện mất 12 cái trong dây lú huế đã đặt. Sáng ngày 06 tháng 8 năm 2017 thấy Đ đi dỡ lú huế từ Đầm Thị Tường về nhà anh N nhận ra 12 cái lú huế bị mất đã đến trình báo Công an xã Phú Thuận. Qua làm việc Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tài sản được thu hồi, trao trả cho Nguyễn Văn N.

Tại Kết luận định giá tài sản số 25/KL-HĐĐG ngày 07-8-2017, tài sản bị thiệt hại của N Văn Nbao gồm 12 cái lú đặt tôm (lú huế) có tổng giá trị là 2.557.662 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 34/2017/HSST ngày 09 tháng 11 năm 2017 của Toà án nhân dân huyện Phú Tân quyết định:

Tuyên bố: Huỳnh Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điểm b, g, p khoản 1; Khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Huỳnh Văn Đ 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo pháp luật quy định.

Ngày 21/11/2017 bị cáo Huỳnh Văn Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Đ thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng và bản án sơ thẩm đã nêu, cụ thể: Khoảng 15 giờ ngày 20 tháng 6 năm 2017, Huỳnh Văn Đ đi đặt lú tôm ở Đầm Thị Tường (thuộc xã PT, huyện PT, tỉnh Cà Mau). Trên đường đi về nhà thì phát hiện dây lú đặt tôm (lú huế) của Nguyễn Văn N nên nảy sinh ý định lấy trộm. Huỳnh Văn Đ đã lén lút lấy trộm 12 cái lú huế của anh N đem ra Đầm Thị Tường đặt và về nhà. Sáng ngày 06 tháng 8 năm 2017, anh N đã xác định được tài sản bị Đ lấy trộm báo Công an xã PT lập biên bản. Do đó, bản án hình sự sơ thẩm số 34/2017/HSST ngày 09 tháng 11 năm 2017 của Toà án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau đã xét xử bị cáo Huỳnh Văn Đ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn Đ thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản thuộc sở hữu của người khác một cách trái pháp luật, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương, bị cáo cũng đã từng phạm tội trộm cắp tài sản và đã bị Tòa án đưa ra xét xử nhưng bị cáo không ăn năn, hối cải mà lại tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên, tài sản bị thiệt hại không lớn và bị cáo đã có hành vi khắc phục hậu quả, trả lại tài sản và đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại bằng số tiền 2.600.000 đồng. Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo và người bị hại đã có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Từ đó án sơ thẩm đã cân nhắc xem xét áp dụng đầy đủ tất cả các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b,g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Điều 47 cho bị cáo. Do đó, mức án 04 (bốn) tháng tù mà án sơ thẩm tuyên phạt đối với bị cáo là đã tương xứng với

tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo. Hơn nữa, vào năm 2007 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đ không cung cấp được tài liệu, chứng cứ hay tình tiết giảm nhẹ nào mới so với cấp sơ thẩm nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau là phù hợp.

[4] Về án phí: Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị nên không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn Đ. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 34/2017/HSST ngày 09 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Văn Đ 04 (bốn) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Huỳnh Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Phú Tân;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân;
- Công an huyện Phú Tân;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Trọng Hữu

